

CARBOGAST

Viên nén nhai

CÔNG THỨC:

Than thảo mộc được dụng	400 mg	
Calci phosphat	100 mg	
Calci carbonat	200 mg	
Cam thảo	400 mg	
Tá được	vừa đủ	1 viên nén nhai

CHỈ ĐỊNH:

Trị các chứng bệnh về dạ dày và đường ruột: Sinh hơi, ợ chua, dư acid, viêm dạ dày. Di chứng của kiết lỵ..

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG:

Trong trường hợp bệnh tiểu đường, lưu ý lượng đường có trong mỗi viên là 560 mg.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Than thảo mộc có đặc tính hấp phụ có thể làm giảm sự hấp thu theo đường tiêu hóa của các thuốc khác, do đó nên dùng Carbogast cách xa các thuốc khác sau hơn 2 giờ.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Dùng được cho phụ nữ có thai và cho con bú.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không gây ảnh hưởng cho người lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

- Dùng thuốc ở liều cao có thể làm cho phân có màu đen.
 - Dùng thuốc kéo dài và liều cao, có thể gây tăng calci huyết, sỏi thận và suy thận.
- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ:

Các đặc tính dược lực học:

- Than thảo mộc được dụng:
 - * Hấp phụ nhiều hợp chất vô cơ, hữu cơ dùng điều trị cấp cứu ngộ độc do thuốc hoặc hóa chất.
 - * Hấp phụ các chất độc do vi khuẩn bài tiết ra ở đường tiêu hóa trong bệnh nhiễm khuẩn.

- Calci phosphat: Tan trong dung dịch acid ở dạ dày. Được dùng như chất kháng acid.
- Calci carbonat: Trung hòa và làm giảm đau do dịch acid ở dạ dày hay do loét tá tràng.
- Cam thảo: Bổ tỳ ích khí, thanh nhiệt giải độc, điều hòa tác dụng các thuốc, giảm đau thượng vị, vùng bụng.
- Tác dụng tổng hợp của thuốc: Hấp phụ các chất khí, chất độc ở đường tiêu hóa, trung hòa acid dư, giảm đau trong trường hợp viêm dạ dày, loét tá tràng, điều hòa tác dụng các thuốc, giảm đau thượng vị, vùng bụng.

Các đặc tính dược động học:

- Than thảo mộc dược dụng: Không hấp thu qua đường tiêu hóa, được thải nguyên dạng theo phân.
- Calci phosphat: Tan trong dịch vị, phần lớn không tan trong ruột, hấp thu rất ít từ ruột và được thải ra ngoài.
- Calci carbonat: Chuyển thành calci clorid bởi dịch acid ở dạ dày, một ít hấp thu từ ruột, khoảng 80% biến đổi trở lại thành calci không tan như: Carbonat, stearat và được thải ra ngoài.
- Cam thảo: Vào các kinh tâm, phế, tỳ, vị.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

Chưa có báo cáo ghi nhận về vấn đề sử dụng quá liều.

LIỀU DÙNG:

Theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc, trung bình:

- **Người lớn:** Mỗi lần uống 1 - 2 viên, ngày 2 - 3 lần.
 - **Trẻ em:** Mỗi lần uống 1 viên, ngày 1 - 3 lần.
- Uống trước hay sau bữa ăn, nên nhai kỹ trước khi nuốt.

Trình bày: Hộp 2 tuýp x 15 viên.

Điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất: Theo TCCS.

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC**



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 - NADYPHAR

ĐT: (028) 38687355. FAX: 84.28.38687356

NHÀ MÁY: 930 C4, đường C, KCN Cát Lái, cụm 2, P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, TP. HCM